

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **268/2019/HC-PT**

Ngày: 09/4/2019

V/v khiếu kiện quyết định hành
chính về bồi thường hỗ trợ thiệt hại,
tái định cư

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu

Các Thẩm phán:

1. Bà Đỗ Thị Kim Phượng

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Long Tiền Nhật

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Tôn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, ngày 02 và 09 tháng 4 năm 2019 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 59/2018/TLPT-HC ngày 27 tháng 12 năm 2018 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường hỗ trợ thiệt hại, tái định cư”

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2018/HCST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B bị kháng cáo

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 626/2019/QĐ-PT ngày 18 tháng 02 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 1190/2019/QĐ-PT ngày 07/3/2019 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 1860/2019/QĐPT-HC ngày 22/3/2019, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị Ngọc D**

Địa chỉ: số 11 Đường số 2, khu dân cư H, ấp 3, xã T, huyện B, Thành phố H (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Lê Minh N– Văn phòng luật sư Lê Minh N thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh

Địa chỉ: số 349 đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Phó Chủ tịch Ủy Ban nhân dân huyện Bình Chánh (yêu cầu xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

2.1. Ông Trần Quốc T - Phó Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh (có mặt)

2.2. Ông Trần Văn Đ – Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bình Chánh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/7/2015 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 06/3/2017, ngày 17/9/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người khởi kiện bà Nguyễn Thị Ngọc D trình bày:

Phần đất diện tích 2.239,5 m² (diện tích thực tế bị thu hồi là 2.297,8 m²) thuộc thửa đất số 507 tờ bản đồ số 55 BĐBC tương ứng với trọn thửa số 30 và một phần các thửa 31, 32, 33, 34 tờ bản đồ số 55 theo tài liệu đo mới năm 2005, tương ứng trọn thửa 1417,1418 và một phần thửa 1419 tờ bản đồ số 03, tài liệu chỉnh lý 1992) tọa lạc tại xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Tp.HCM), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN) số A0 610783 do Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Bình Chánh cấp ngày 15/6/2009, thuộc quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị Ngọc D, phần đất có nguồn gốc do cha bà là ông Nguyễn Bình Trị tặng cho năm 2009. Toàn bộ diện tích nêu trên nằm trong dự án xây dựng Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố và các dự án khác của ngành y tế nên đã bị thu hồi đất theo Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 17/5/2012 của UBND huyện Bình Chánh, Tp.HCM. Về phần bồi thường, hỗ trợ thiệt hại đối với phần đất nêu trên, UBND huyện Bình Chánh căn cứ vào các Phiếu chiết tính bồi thường đã ban hành các Quyết định về bồi thường, hỗ trợ sau:

1. Quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại số 4867/QĐ-UBND ngày 18/3/2014, kèm phiếu chiết tính số 141/PCT-BBT ngày 26/02/2014 với số tiền 1.623.563.849 đồng.

2. Quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bổ sung số 363/QĐ-UBND ngày 16/01/2015 kèm Phiếu chiết tính bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bổ sung số 198/PCT-BBT ngày 26/12/2014, bổ sung cây trồng là 840.000 đồng.

3. Quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bổ sung số 4104/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 kèm Phiếu chiết tính bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bổ sung số 206/PCT-BBT ngày 11/5/2015, bổ sung khoản tiền bồi thường là 115.325.480 đồng.

4. Quyết định bồi thường, hỗ trợ bổ sung số 8422/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 về bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo Phiếu chiết tính số 238/PCT-BTT ngày 28/9/2015 với số tiền 71.246.898 đồng.

5. Quyết định bồi thường bổ sung số 9487/QĐ-UBND ngày 11/11/2015 kèm Phiếu chiết tính bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bổ sung số 260/PCT-BBT ngày 02/11/2015 với số tiền là 56.581.200 đồng.

6. Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND huyện Bình Chánh về việc hỗ trợ lãi suất tiền gửi tiết kiệm ngân hàng và khen thưởng đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D.

Việc áp giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và xác định vị trí khu đất của Bà bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh không theo tinh thần của Hiến pháp (Điều 32) và Quyết định số 61/2012/QĐ-UBND ngày 22/12/2012 của UBND Tp.HCM, theo đó phần đất của bà phải được xác định ở vị trí 1 và nằm trong khoảng 200m tính từ lề đường nhưng UBND huyện Bình Chánh khi xác định vị trí khu đất là vị trí 2 nên giá trị bồi thường, hỗ trợ thiệt hại thấp, không phù hợp giá trị thực tế và quá trình thu hồi đất của bà D không đúng trình tự thủ tục luật định.

Do đó, bà Nguyễn Thị Ngọc D yêu cầu Tòa án tuyên hủy các Quyết định nêu trên. Buộc UBND huyện Bình Chánh phải Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho bà D đối với phần đất bị thu hồi theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của người bị kiện - Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

1. Nguồn gốc quá trình sử dụng nhà, đất.

- Theo Biên bản kiểm kê hiện trạng sử dụng và tài sản bị ảnh hưởng trong dự án xây dựng Bệnh viện Nhi đồng thành phố và các dự án khác của ngành Y tế tại xã Tân Kiên và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, được kiểm kê như sau: có vườn, cây trồng và 01 ngôi mộ bán kiên cố.

- GCN số A0 610783, số vào sổ H01337/7013937 ngày 15/6/2009 do huyện Bình Chánh cấp cho bà Nguyễn Thị Ngọc D.

- Theo Phiếu đề nghị xác nhận Thông tin số 145/BBT ngày 13/02/2012 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng được UBND xã Tân Kiên xác nhận ngày 14/6 /2012.

- Theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 2379-88/VPĐK ngày 15/11/2013 do Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất huyện Bình Chánh lập được UBND xã Tân Kiên xác nhận ngày 03/12/2013 và được bà D ký xác nhận ngày 26 tháng 12 năm 2013.

- Theo Phiếu kê khai nhà, đất và tài sản bị ảnh hưởng trong dự án của bà Nguyễn Thị Ngọc D được UBND xã Tân Kiên xác nhận ngày 26/3/2012 với nội dung như sau:

* Về đất:

- Nguồn gốc sử dụng lô đất: cha mẹ cho lại năm 2009, được cấp GCN.

- Thời điểm sử dụng đất: năm 2009.

- Hiện trạng sử dụng đất: đất vườn.

- Hiện đất có tranh chấp hay không: không có tranh chấp.

Ngày 27/11/2013, UBND xã Tân Kiên xác nhận bổ sung như sau:

- Nguồn gốc, tình trạng pháp lý của lô đất: tổng diện tích bị ảnh hưởng dự án Bệnh viện Nhi 2.297,8m² thuộc các thửa 1417, 1418, 1419 tờ bản đồ 03, (TL 1992). Trong đó thửa 1417, 1419 diện tích 2.134,8m² đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bà D đứng tên. Riêng thửa 1418 diện tích 163m² vẫn còn nằm trên giấy chứng nhận của cha bà D là ông Nguyễn Bình Trị. Hiện trạng thực tế do bà D trực tiếp sử dụng phần diện tích 163m² (đã có biên bản làm việc với ông Nguyễn Bình Trị. Ông Trị đã cho con là bà Nguyễn Thị Ngọc D và đề nghị lập hồ sơ bồi thường cho bà D).

- Thời điểm sử dụng đất: năm 2009.

- Hiện trạng sử dụng đất: có hàng rào kẽm B40, trụ bê tông tự xây dựng năm 2009.

Ngày 17/5/2012, UBND huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 2340/QĐ-UBND của về thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Ngọc D tại xã Tân Kiên để thực hiện dự án xây dựng Bệnh viện Nhi đồng thành phố và các dự án khác của ngành Y tế tại xã Tân Kiên và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh và Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 15/01/2014 của UBND huyện Bình Chánh về Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 17/5/2012 của UBND huyện Bình Chánh.

2. Về ban hành các quyết định bồi thường, hỗ trợ:

2.1. Đối với Quyết định số 4867/QĐ-UBND ngày 18/3/2014.

- Căn cứ mục a2, điểm a, khoản 1, Phần V, Chương II Phương án số 103/PA-HĐBT ngày 17/5/2012 của Hội đồng bồi thường dự án về giá đất để tính bồi thường và chi phí đầu tư vào đất còn lại, có nêu:

“a.2) Đối với đất nông nghiệp ngoài phạm vi khu dân cư thị trấn, khu dân cư nông thôn, thì tùy theo mục đích sử dụng và vị trí để tính bồi thường, cụ thể:

- Đối với đất nông nghiệp có vị trí mặt tiền đường (đường có tên trong bảng giá đất) trong phạm vi 200 m kể từ lề đường hiện hữu:

+ Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm: 300.000 đ/m².

+ Đất nông nghiệp trồng cây lâu năm: 375.000đ/m².

- Đối với đất nông nghiệp có vị trí không mặt tiền đường:

+ Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm: 200.000 đ/m².

+ Đối với đất nông nghiệp trồng cây lâu năm: 250.000đ/m²”.

- Căn cứ Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 của UBND Tp.HCM về việc ban hành biểu giá chuẩn về suất vốn đầu tư phần xây dựng công trình trên địa bàn Tp.HCM; Quyết định số 64/2008/QĐ-UBND ngày 31/7/2008 của UBND Tp.HCM về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số

12/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 và Quyết định số 92/2008/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 của UBND Tp.HCM.

- Theo Bảng phụ lục về đơn giá bồi thường cây trồng, hoa màu ban hành kèm theo Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28/5/2010 của UBND Tp.HCM

Từ các cơ sở pháp lý nêu trên, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng lập Phiếu chiết tính số 141/PCT-BBT ngày 25/02/2014 đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D, cụ thể như sau:

* Về đất:

- Bồi thường đất nông nghiệp trồng cây hàng năm không mặt tiền đường Nguyễn Cửu Phú:

$2.297,8 \text{ m}^2 \times 200.000 = 459.560.000$ đồng.

- Hỗ trợ hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp:

$2.297,8 \text{ m}^2 \times 497.120 = 1.139.399.040$ đồng.

* Về vật kiến trúc:

Hàng rào: trụ BT + lưới B40 cao 1,5m, diện tích $281,5 \text{ m}^2$ (không bồi thường, hỗ trợ do tự xây dựng năm 2009).

* Về cây trồng: 21.004.800 đồng.

* Các chính sách hỗ trợ: 3.600.000 đồng.

Căn cứ vào hồ sơ pháp lý và nội dung Tờ trình số 563/TTr-BBT ngày 05/3/2014 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng (kèm Phiếu chiết tính số 141/PCT-BBT); Ngày 18/3/2014, UBND huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 4867/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị Ngọc D, với tổng số tiền: 1.623.563.840 đồng (Một tỷ, sáu trăm hai mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi ba ngàn, tám trăm bốn mươi đồng).

2.2. Đối với Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2015.

Căn cứ Công văn số 4516/UBND-ĐTMT ngày 06/9/2014 của UBND Tp.HCM về áp dụng đơn giá bồi thường đối với cây trồng, hoa màu trong các dự án trên địa bàn Quận 8, Bình Tân và huyện Bình Chánh.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng lập Phiếu chiết tính bổ sung số 198/PCT-BBT ngày 26 tháng 12 năm 2014 đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D, cụ thể như sau:

- Bổ sung cây trồng: 840.000 đồng.

Căn cứ vào hồ sơ pháp lý và nội dung Tờ trình số 12/TTr-BBT ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng (kèm Phiếu chiết tính số 198/PCT-BBT); Ngày 16 tháng 01 năm 2015, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 363/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho bà Nguyễn Thị Ngọc D, với tổng số tiền: 840.000 đồng (Tám trăm bốn mươi ngàn đồng).

2.3. Đối với Quyết định số 4104/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2015.

Căn cứ GCN số H01337/7013937 ngày 15/6/2009 do UBND huyện Bình Chánh cấp cho bà Nguyễn Thị Ngọc D (do trước đây bà Nguyễn Thị Ngọc D chưa đồng ý cung cấp hồ sơ pháp lý).

Từ các cơ sở pháp lý nêu trên, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng lập Phiếu chiết tính bổ sung số 206/PCT-BBT ngày 11/5/2015 đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D, cụ thể như sau:

- Bồi thường đất nông nghiệp trồng cây lâu năm không mặt tiền đường Nguyễn Cửu Phú:

$2.297,8 \text{ m}^2 \times 250.000 = 574.450.000$ đồng.

Khấu trừ điểm 2.1, khoản 2, phần II, phiếu chiết tính số 141/pct-bbt ngày 25 tháng 02 năm 2014: - 459.560.000 đồng.

Số tiền bồi thường về đất: 114.890.000 đồng.

- Hỗ trợ hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp trồng cây lâu năm:

$2.297,8 \text{ m}^2 \times 497.310 = 1.139.834.520$ đồng.

Khấu trừ điểm 2.2, khoản 2, Phần II, Phiếu chiết tính số 141/PCT-BBT ngày 25 tháng 02 năm 2014: - 1.139.399.040 đồng.

Số tiền hỗ trợ hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 435.480 đồng.

Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 115.325.480 đồng.

Căn cứ vào hồ sơ pháp lý và nội dung Tờ trình số 2062/TTr-BBT ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng (kèm Phiếu chiết tính số 206/PCT-BBT); Ngày 20 tháng 5 năm 2015, UBND huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 4104/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho bà Nguyễn Thị Ngọc D, với tổng số tiền: 115.325.480 đồng (một trăm mười lăm triệu, ba trăm hai mươi lăm ngàn, bốn trăm tám mươi đồng).

2.4. Đối với Quyết định số 8422/QĐ-UBND ngày 08/10/2015.

Căn cứ Thông báo số 1322/TB-VP ngày 18/9/2015 của Văn phòng UBND huyện Bình Chánh về ý kiến kết luận của Thường trực UBND huyện tại cuộc họp nghe báo cáo về việc khó khăn, tồn đọng trong Dự án xây dựng Bệnh viện Nhi đồng thành phố và các dự án khác của ngành Y tế tại xã Tân Kiên và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh (thông qua hỗ trợ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư).

Căn cứ vào pháp lý nêu trên, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng lập Phiếu chiết tính bổ sung số 238/PCT-BBT ngày 28/9/2015 đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D, cụ thể:

- Bổ sung đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư vị trí không mặt tiền đường thuộc thửa 30, tờ bản đồ số 55 theo tài liệu bản đồ đo mới năm 2005 (tương ứng thửa 1418, tờ bản đồ số 03, theo tài liệu bản đồ chỉnh lý năm

1992) Bộ địa chính xã Tân Kiên (hiện trạng là đất mộ): $5,8 \text{ m}^2 \times 552.000 = 3.201.600$ đồng.

- Bổ sung đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư vị trí không mặt tiền đường thuộc thửa 30, tờ bản đồ số 55 theo tài liệu bản đồ đo mới năm 2005 (tương ứng một phần các thửa 1417, 1418, tờ bản đồ số 03, theo tài liệu bản đồ chỉnh lý năm 1992) Bộ địa chính xã Tân Kiên: $1.244,2 \text{ m}^2 \times 54.690 = 68.045.298$ đồng.

Căn cứ vào hồ sơ pháp lý và nội dung Tờ trình số 5089/TTr-BBT ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng (kèm Phiếu chiết tính số 238/PCT-BBT); Ngày 08 tháng 10 năm 2015, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 8422/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho bà Nguyễn Thị Ngọc D, với tổng số tiền: 71.246.898 đồng (bảy mươi một triệu, hai trăm bốn mươi sáu ngàn, tám trăm chín mươi tám đồng).

2.5. Đối với Quyết định số 9487/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015.

Căn cứ Thông báo số 1322/TB-VP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Văn phòng UBND huyện Bình Chánh về ý kiến kết luận của Thường trực UBND huyện tại cuộc họp nghe báo cáo về việc khó khăn, tồn đọng trong Dự án xây dựng Bệnh viện Nhi đồng thành phố và các dự án khác của ngành Y tế tại xã Tân Kiên và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh (thông qua hỗ trợ đất nông nghiệp trong khu dân cư).

Căn cứ vào pháp lý nêu trên, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng lập Phiếu chiết tính bổ sung số 260/PCT-BBT ngày 02 tháng 11 năm 2015 đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D, cụ thể:

- Bổ sung chênh lệch đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư và đất nông nghiệp trồng cây hàng năm vị trí không mặt tiền đường (trộn các thửa 1417, 1418 và một phần thửa 1419, tờ bản đồ số 03): $1.047,7 \text{ m}^2 \times 54.000 = 56.581.200$ đồng.

Căn cứ vào hồ sơ pháp lý và nội dung Tờ trình số 5947/TTr-BBT ngày 05 tháng 11 năm 2015 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng (kèm Phiếu chiết tính số 260/PCT-BBT); Ngày 11 tháng 11 năm 2015, UBND huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 9487/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho bà Nguyễn Thị Ngọc D, với tổng số tiền: 56.581.200 đồng (năm mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi một ngàn, hai trăm đồng).

2.6. Đối với Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 30/3/2016.

Căn cứ Công văn số 2618/UBND-ĐTMT ngày 25/4/2008 của UBND Tp.HCM về tính hỗ trợ thêm lãi suất ngân hàng đối với các dự án đang thực hiện việc bồi thường dở dang trước ngày Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của chính phủ có hiệu lực thi hành.

Căn cứ Công văn số 2163/UBND-ĐTMT ngày 21 tháng 4 năm 2015 của UBND Tp.HCM về giải quyết chính sách đối với các trường hợp chậm chi tiền bồi

thường, hỗ trợ, tái định cư có Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được phê duyệt trước ngày 01/7/2014.

Căn cứ Thông báo số 689/NHNo-KTNQ ngày 25/4/2015 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Bình Chánh về việc cung cấp mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm.

Căn cứ Biên bản giao nhận mặt bằng ngày 04/5/2014.

Căn cứ vào pháp lý nêu trên, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng lập Phiếu chiết tính bổ sung số 285/PCT-BBT ngày 01/3/2016 đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D, cụ thể:

- Hỗ trợ lãi suất: 8.879.077 đồng.
- Khen thưởng: 2.500.000 đồng.

Căn cứ vào hồ sơ pháp lý và nội dung Tờ trình số 1228/TTr-BBT ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng (kèm Phiếu chiết tính số 285/PCT-BBT); Ngày 30 tháng 3 năm 2016, UBND huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 1892/QĐ-UBND về hỗ trợ lãi suất tiền gửi tiết kiệm ngân hàng và khen thưởng cho bà Nguyễn Thị Ngọc D, với tổng số tiền: 11.379.077 đồng (mười một triệu, ba trăm bảy mươi chín ngàn, không trăm bảy mươi bảy đồng).

Như vậy, tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung và hỗ trợ lãi suất tiền gửi tiết kiệm ngân hàng cho bà Nguyễn Thị Ngọc D là: 1.623.563.840 đồng + 840.000 đồng + 115.325.480 đồng + 71.246.898 đồng + 56.581.200 đồng + 11.379.077 đồng = 1.878.936.495 đồng (Một tỷ, tám trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm ba mươi sáu ngàn, bốn trăm chín mươi lăm đồng).

UBND huyện Bình Chánh yêu cầu giữ nguyên nội dung các Quyết định số 4867/QĐ-UBND ngày 18/3/2014, số 363/QĐ-UBND ngày 16/01/2015, số 4104/QĐ-UBND ngày 20/5/2015, số 8422/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 và số 9487/QĐ-UBND ngày 11/11/2015, số 1892/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND huyện Bình Chánh.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2018/HCST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã tuyên xử:

Bác khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 04/11/2018 bà Nguyễn Thị Ngọc D kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu hủy các Quyết định hành chính bị kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người khởi kiện bà Nguyễn Thị Ngọc D không rút yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Vì lý do trình tự thu hồi đất không đúng. Cần áp dụng đơn giá đất bồi thường tại thời điểm thu hồi đất. Vị trí đất bị thu hồi là vị trí 1,

không phải vị trí 2. Tại phiên Tòa ngày 02/4/2019 bà D yêu cầu Tòa xét xử vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện, tuyên hủy các quyết định nêu trên. Lý do: Trình tự ban hành các Quyết định thu hồi đất, Quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại đối với phần đất của bà D là chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và điều quan trọng nhất là giá trị bồi thường, hỗ trợ thiệt hại thấp do xác định vị trí đất sai. Phần đất thu hồi của bà D phải thuộc vị trí 1 nhưng UBND huyện Bình Chánh lại áp dụng vị trí 2 là sai. Yêu cầu UBND ban hành lại các quyết định bồi thường với đơn giá theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện - ông Trần Quốc Thanh trình bày: Việc Ban hành các Quyết định đối với phần đất của bà D về thu hồi đất, Quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị HĐXX bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D. Tại phiên Tòa ngày 02/4/2019 người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện – ông Trần Văn Đông vắng mặt nhưng do phần tranh luận đã kết thúc tại phiên tòa ngày 22/3/2019 nên sự vắng mặt của ông Đ không ảnh hưởng đến việc xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Về nội dung: các Quyết định về bồi thường thường hỗ trợ tái định cư được ban hành đúng trình tự, thủ tục về thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư. Vị trí đất của bà D không tiếp giáp với mặt tiền đường. Đã có hỗ trợ lãi suất tiền gửi tiết kiệm ngân hàng cho trường hợp chậm trả. Đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ngọc D làm trong hạn luật định, nên chấp nhận.

Đơn kiện đối với các Quyết định hành chính bị kiện, làm trong thời hiệu khởi kiện. Các Quyết định bổ sung Quyết định bị kiện cũng thuộc đối tượng xem xét, không phụ thuộc vào thời hiệu khởi kiện. Án sơ thẩm xét xử các Quyết định bổ sung số 4867/QĐ-UBND ngày 18/3/2014; Quyết định bổ sung số 363/QĐ-UBND ngày 16/01/2015; Quyết định bổ sung số 4104/QĐ-UBND ngày 20/5/2015; Quyết định bổ sung số 8422/QĐ-UBND ngày 08/10/2015; Quyết định bổ sung số 9487/QĐ-UBND ngày 11/11/2015; Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 30/3/2016, là đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 104 Luật tố tụng hành chính

2010 (hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thi hành Luật tổ tụng hành chính); khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính.

[2]. Xem xét tính hợp pháp của các Quyết định hành chính bị kiện và Quyết định bổ sung:

2.1. Về trình tự thủ tục ban hành các Quyết định bồi thường hỗ trợ tái định cư:

Xét UBND TPHCM có Văn bản số 3793/UBND-ĐTMT ngày 16/6/2008 về thực hiện dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Nhi đồng Thành phố và các dự án khác của ngành y tế xã Tân Kiên và xã Tân Nhựt và Văn bản số 485/UBND-ĐTMT ngày 01/02/2010 về việc chủ trương thu hồi đất đầu tư dự án xây dựng Bệnh viện Nhi đồng Thành phố và các dự án khác của ngành y tế xã Tân Kiên và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh; UBND xã Tân Kiên tiến hành niêm yết văn bản về chủ trương thu hồi đất tại UBND xã; Dự án có bản đồ địa chính; Ngày 17/5/2012 ban hành Quyết định thu hồi đất số 2340/QĐ-UBND về việc thu hồi phần đất của bà D với diện tích thực tế thu hồi là 2.297,8 (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 2.239,5 m²) thuộc một phần thửa 31,32,33,34 và trọn thửa 30 tờ bản đồ số 55 xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh; Ngày 15/01/2014, UBND ban hành Quyết định số 969/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 17/5/2012; có Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 22/5/2012 của UBND huyện Bình Chánh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư; Ban bồi thường đã thông báo thu hồi đất đến người có đất bị thu hồi; Có kiểm kê tài sản thiệt hại, lập thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư, niêm yết phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư; là đúng trình tự thủ tục.

Các Quyết định bồi thường hỗ trợ tái định cư và Quyết định bổ sung đã giao hoặc niêm yết đến bà D.

2.2. Vị trí đất bị thu hồi:

Về xác định vị trí phần đất bị thu hồi để tính giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại: Theo Bản đồ vị trí bố trí hồ sơ xin lập dự án bồi thường, tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Bình Chánh thuộc Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Bình Chánh lập ngày 14/12/2009; Theo bản đồ hiện trạng vị trí số 2379-88 ngày 26/12/2013; GCN số A0 610783 do UBND huyện Bình Chánh cấp ngày 15/6/2009 thì phần đất của bà D thuộc thửa 507 tương ứng trọn thửa 30, một phần thửa 31,32,33,34 (theo tài liệu đo năm 2005) tờ bản đồ số 55 xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, diện tích 2.239,5 m² (diện tích thực tế bị thu hồi là 2.297,8 m²) có vị trí không tiếp giáp với mặt tiền đường Nguyễn Cửu Phú, mặc dù khoảng cách từ lề đường đến vị trí thửa đất trong phạm vi 200m như thửa nhận của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của UBND huyện Bình Chánh tại phiên tòa.

Căn cứ Phần IV, V Chương II của Phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư số 103/PA-HĐBT ngày 17/5/2012 của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Bệnh viện Nhi đồng thành phố và các dự án khác của ngành Y tế tại xã Tân Kiên, Tân Nhựt huyện Bình Chánh, Tp.HCM, công văn số 970/HĐTĐBT-KTĐ ngày 25/12/2012 của Hội đồng thẩm định bồi thường Thành phố, công văn số 276/UBND-ĐTMT ngày 15/01/2013 của UBND Tp. HCM, hướng dẫn “ ... *xác định đất mặt tiền đường đối với thửa đất nông nghiệp có hiện trạng tiếp giáp với lề đường dân sinh của đường cao tốc ...về sử dụng bản đồ địa chính trường hợp đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: áp dụng theo tài liệu được công nhận trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để làm cơ sở xem xét phân diện tích tiếp giáp lề đường hiện hữu để tính bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp mặt tiền đường* ”; xác định UBND huyện Bình Chánh ban hành các Quyết định trên là đúng.

2.3. Đơn giá đất bồi thường:

Ngày 22/5/2012 của UBND huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 2505/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư và đến ngày 18/3/2014 UBND huyện Bình Chánh mới ban hành Quyết định 4867/QĐ-UBND bồi thường hỗ trợ tái định cư là chậm so với tiến độ bồi thường (điểm b, c khoản 2 Điều 31 Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính Phủ qui định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư). UBND không chứng minh thời gian chậm do lỗi của người có đất bị thu hồi, nên xác định lỗi bồi thường chậm do UBND.

Theo Quyết định 60/2013/QĐ ngày 26/12/2013 kèm bảng giá đất các loại trên địa bàn TPHCM của UBND TPHCM, giá đất nông nghiệp trồng cây lâu năm mặt tiền đường 152.000 đồng/m² và vị trí không mặt tiền đường 121.000 đồng/m², so sánh giá đất cùng loại, cùng vị trí đã được UBND chiết tính bồi thường tại Quyết định bồi thường hỗ trợ thiệt hại bổ sung số 4104/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 có giá 250.000 đồng/m². xét thấy bà D nhận bồi thường, hỗ trợ theo đơn giá đất đã được UBND chiết tính là phù hợp, có lợi cho bà D (*khoản 4 Điều 40 Nghị định 69/2009/NĐ-CP; điểm a khoản 2 Điều 9 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ*)

Án sơ thẩm xử bác khởi kiện của bà D là có căn cứ.

[3]. Về án phí hành chính phúc thẩm bà D phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 33, khoản 2 Điều 47 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu

miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; cùng các Điều luật đã viện dẫn;

Xử: không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ngọc D, giữ nguyên phần Quyết định của án sơ thẩm:

1. Không chấp nhận khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D yêu cầu hủy các Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh gồm: .

- Quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại số 4867/QĐ-UBND ngày 18/3/2014;
- Quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bổ sung số 363/QĐ-UBND ngày 16/01/2015;

- Quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bổ sung số 4104/QĐ-UBND ngày 20/5/2015;

- Quyết định bồi thường, hỗ trợ bổ sung số 8422/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 về bồi thường, hỗ trợ bổ sung;

- Quyết định bồi thường bổ sung số 9487/QĐ-UBND ngày 11/11/2015;

- Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND huyện Bình Chánh về việc Hỗ trợ lãi suất tiền gửi tiết kiệm ngân hàng và khen thưởng đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D;

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng bà Nguyễn Thị Ngọc D đã nộp theo biên lai thu số AE/2011/09714 ngày 11/8/2015 và bà Nguyễn Thị Ngọc D phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, cản trừ hết vào tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0006437 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Án xử phúc thẩm công khai, có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- TAND huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hiếu